

CHIA SẺ ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

Nguyên tác: Giảng giải *Đệ Tử Quy*

Chủ giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc

Người chia sẻ: Vô Danh Cư Sĩ

Bài 102

[Kính chào các bạn đồng học!

Kính chúc các bạn một ngày mới tốt lành!

Hôm qua chúng ta đã kết thúc toàn bộ chánh văn 5, hôm nay trước khi bước sang chánh văn 6, chúng ta cùng nhau ôn tập chánh văn 5 này.

Vì chánh văn 5.1 và 5.2: “Cha mẹ thích, dốc lòng làm, Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ” đều rất dài, nên khi hết từng chánh văn này tôi đã ôn tập cho các bạn rồi, cho nên với 2 chánh văn này, tôi chỉ nhắc qua sơ bộ mà thôi.

Thứ nhất: Về nguyên tắc, không phải là cái gì cha mẹ thích cũng dốc lòng làm, cái gì cha mẹ ghét cũng trừ bỏ, mà chỉ những cái thích, cái ghét của cha mẹ hợp với nhân sinh, hợp với đại đạo thì đều phải hết lòng để thực hiện. Còn những cái đi ngược nhân sinh, ngược đại đạo thì lại không thể làm.

Vậy thì cha mẹ thích và cha mẹ ghét cái gì ạ? Tự chung lại, những điều mà cha mẹ thích hay ghét đều vì tương lai và hạnh phúc của con cái. Cho nên tất cả 113 điều trong *Đệ Tử Quy* bạn thực hiện được thì chính là điều cha mẹ thích.

Còn nói cụ thể thì như trong bài giảng của Tiến sĩ Thái, cha mẹ thích hai điều:

- 1- Con cái khỏe mạnh, và
- 2- Thường về thăm cha mẹ.

Còn đối với các nhu cầu khác của cha mẹ thì thế nào? Cha mẹ dù có cần, có thích cũng rất ít khi nói ra, lại cũng vì thương con, không muốn cho chúng phải vất vả vì mình. Do đó bạn phải tự cảm nhận những nhu cầu của cha mẹ mà nỗ lực thực hiện. Có 3 ý:

- 1- *Dưỡng phụ mẫu chi thân (là chăm sóc cho thân thể của cha mẹ được khỏe mạnh);*
- 2- *Dưỡng phụ mẫu chi tâm (là chăm sóc cái tâm của cha mẹ sao cho thường được vui vẻ);*
- 3- *Dưỡng phụ mẫu chi chí (là chăm sóc cái chí cho cha mẹ, sao cho có thể một đời này cha mẹ liễu sinh tử, thoát luân hồi).*

Còn cha mẹ ghét cái gì ạ? Cũng lại vì tương lai, hạnh phúc cho con, nên cha mẹ ghét:

- 1- *Trước tiên là con cái giao du với bạn xấu, vì từ bạn xấu mà tạo thành các...*
- 2- *Thói quen xấu, đó là cờ bạc, rượu chè, hút sách và gái. Đây đều là những thói quen mà cha mẹ ghét, vì với những thói quen xấu này thì cuộc đời của chúng chắc chắn sẽ là ngày tàn. Ngoài ra...*
- 3- *Những tập tánh xấu như kiêu, xa, dâm, và dật cũng đều là những điều cha mẹ ghét, nên phải đoạn trừ.*

Chánh văn 5.3: “Thân hữu thương, di thân ưu” (là Thân bị thương, cha mẹ lo). Cho nên bạn phải thời thời khắc khắc giữ cho thân thể khỏe mạnh để cha mẹ không còn lo lắng.

1. *Ý thứ nhất: Làm thế nào để cho thân thể khỏe mạnh?*

- *Một: Ăn uống phải cẩn thận, lành mạnh;*
- *Hai: Quần áo thời thời phải chú ý ấm lạnh;*
- *Ba: Cuộc sống phải có quy củ, giờ giấc.*

Thứ 2. Thân thể không được hủy thương:

- *Một: Không được tự hủy thương thân thể của mình,*
- *Hai: Phải giữ gìn sao cho không phạm vào hình pháp, không bị tai nạn để thân thể không bị thương.*

Muốn vậy thì phải làm thế nào? Vì bạn bảo tai nạn đến bất ngờ, làm sao mà tránh được đây? Vậy thì bạn phải đoạn ác, thì tai họa sẽ không đến. Còn nói rộng thêm thì tu thiện phước sẽ đến.

Chánh văn 5-4: “Đức hữu thương, di thân tu” (là Đức hạnh kém, cha mẹ tủi). Chánh văn này có 4 ý:

Nói về phận làm con:

1. Giữ gìn đạo đức để cha mẹ yên vui
2. “Lập thân hành đạo” để cha mẹ vẻ vang. Nâng cấp từ an vui lên vẻ vang rồi đấy ạ

Ngược lại, phận làm cha mẹ thì phải làm sao?

3. Cha mẹ cũng phải giữ gìn thanh danh để không tổn hại tới con cái.

- Thứ nhất: Hành vi không hợp đạo đức sẽ tổn hại tới gia đình và con cái
- Thứ hai: Hành vi không hợp đạo đức tổn hại tới dân tộc và quốc gia

4. Phải dạy trẻ từ nhỏ không ái mộ hư vinh

Chánh văn 5-5&6: “Thân ái ngã, hiếu hà nan; Thân tằng ngã, hiếu phương hiền (là “Cha mẹ thương, dễ hiếu thuận, cha mẹ ghét, vẫn hiếu kính”)

Cha mẹ dù có ghét ta, nhưng cha mẹ đúng, thì đương nhiên ta vẫn phải hiếu kính với cha mẹ rồi. Nhưng...

1. Dù cha mẹ có sai, vẫn phải có thái độ đúng đối với cha mẹ
2. Làm thế nào để chuyển hóa được việc sai của cha mẹ đây? Chí thành, chí hiếu

Tám gương của Vương Tường, Mẫn Tử **Khiên** hiếu kính với mẹ kế

Phần ôn tập chánh văn 5 chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

Bây giờ chúng ta sẽ học đến Chánh văn 6. Mời các bạn chúng ta cùng đọc:

**“Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi;
Mặt vui tươi, lời hiền hòa;
Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp;
Dùng khóc khuyên, đánh không giận.”**

Âm Hán văn:

Thân hữu quá, gián sử canh;
Di ngô sắc, nhu ngô thanh.
Gián bất nhập, duyệt phục gián;

Hào khắp tùy, thất vô oán.

[Chúng ta bắt đầu nghe Tiến sĩ Thái giảng:]

Ở đây có nhắc đến vấn đề “Cha mẹ lỗi” [tiếng Hán là gì ạ? “Thân hữu quá”.] Chữ “thân” ở đây [không phải chỉ có cha mẹ, mà] là đem ý nghĩa diễn ra, là nói với tất cả người thân, bạn bè của chúng ta có lỗi làm, chúng ta đều có trách nhiệm để khuyên nhủ họ, đều gọi là: “Thân hữu quá, gián sử canh. Di ngô sắc, nhu ngô thanh; Gián bất nhập, duyệt phục gián; Hào khắp tùy, thất vô oán”.

[Cho nên có thể nói là: “Người thân lỗi, khuyên thay đổi; Mặt vui tươi, lời hiền hòa; Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp; Dùng khóc khuyên, đánh không giận”.

Kỳ thật câu kinh văn này vô cùng sâu sắc, nó không chỉ nói với chúng ta rằng khuyên can người thân là bốn phận của chúng ta, mà trong câu kinh văn này ngay cả phương pháp khuyên, thái độ khuyên, thậm chí thời cơ để khuyên hẳn đều chỉ ra cho ta, giúp chúng ta trong câu kinh văn này.

Vậy muốn khuyên người thành công thì cần phải làm những bước gì?

Khi khuyên người khác, trước tiên...

1. Phải quán chiếu ý định của bản thân mình là gì.
2. Phải chú ý đến thời cơ khuyên.
3. Phải chú ý đến thái độ khuyên.
4. Phải có phương pháp khuyên.
5. Phải có tính nhẫn nại.

Ngoài ra khuyên một người cũng không dễ dàng gì.

Các bạn có thấy dễ không ạ? Vâng ạ, tôi đang hỏi các bạn đấy ạ. Đúng rồi ạ. Không dễ dàng gì. Con mình mình còn chả khuyên được, vợ mình, chồng mình mình còn chả nói được, nói chi đến người ngoài. Vậy thì người khuyên phải như thế nào đây?

6. Bản thân người khuyên phải có tu dưỡng,
7. Và điều kiện tiên quyết là phải được họ tin tưởng.

Bây giờ chúng ta sẽ bắt đầu]

Chánh văn 6.1: "Thân hữu quá, gián sử canh" (là “Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi”)

[Ở chánh văn này sẽ gồm có 2 nội dung: 1. Phải quán chiếu ý định của mình, 2. Phải chú ý đến thời cơ khuyên.]

Chánh văn 6.2 là nói đến nội dung thứ 3, là thái độ khuyên. Chánh văn 6.3 là dạy chúng ta nội dung từ thứ 4 đến thứ 7, đó là: Phương pháp khuyên; Bản thân người khuyên phải có tính nhẫn nại, phải có tu dưỡng và phải được người tin tưởng.

Chúng ta sẽ bắt đầu mục:]

1. Phải quán chiếu ý định của mình

Thứ nhất: Với người khuyên - Phải là một tâm lòng muốn tốt cho đối phương

Cho nên bước đầu chúng ta muốn khuyên nhủ thân hữu, trước tiên phải quán chiếu ý định của bản thân, đó là nhất định phải có một tâm lòng luôn muốn tốt cho đối phương, chứ không phải là một kiểu không chế như là:

- Anh phải nghe tôi, không nghe tôi là không được.

[Xin chia sẻ thêm: Điều này thì tôi tự rút kinh nghiệm từ bản thân tôi rất nhiều rồi ạ. Bởi vì trước đây mình bị cái bệnh gọi là kiêu mạn nó quá nặng, cho nên nhiều khi khuyên người thường là để chứng tỏ rằng mình giỏi, mình tài, mình đúng.]

Mặc dù tôi thì chưa bao giờ nói với các bạn rằng: “Quý vị phải nghe tôi”, nhưng mà thâm thâm trong ý nghĩ thì cũng đã không chế, vì nghĩ rằng người này, ví dụ như là con mình chẳng hạn, nó thân thiết với mình quá rồi, cho nên là trong các cái lời khuyên cũng có ý không chế. Tỏ ra nữa là đối với lại mọi người khác cũng có ý không chế lúc nào không hay.

Tiến sĩ Thái giảng tiếp:]

Ví dụ chúng ta dùng thái độ không chế này, thái độ cưỡng ép này, có thể sẽ xuất hiện những hiệu quả ngược lại. Chúng ta đã có một số kinh nghiệm như là: Khuyên người khác đến mức cãi cọ nhau đều có, thậm chí làm cho đối phương thẹn quá hóa giận. Như vậy chúng ta đã mất mục đích thực sự ban đầu là chân thành khuyên họ.

[Vâng ạ! Thế là bắt đầu từ ý định rất tốt, thế xong đây ạ, thầy nói đây ạ: “Người ta không nghe, xong cuối cùng lại thành ra cãi cọ nhau”.]

Cho nên chúng ta phải luôn nhớ ý định của mình, tức là hy vọng họ tốt hơn. Ngay lúc tâm lòng này kiên định, thì quý vị sẽ tự nhiên sửa đổi được những phương pháp và thái độ của chính mình.

[Tôi xin nhắc lại câu này để bạn lưu ý: Ngay lúc tâm lòng mình kiên định, thì quý vị tự nhiên sẽ sửa đổi được phương pháp và thái độ của mình.]

Ví dụ, với các cư sĩ nhà tôi chẳng hạn, từ cư sĩ Chồng đến cư sĩ Con, tôi đều rất muốn là trước sau phải đi đúng cái đường đạo này, thì cái phương pháp và thái độ của tôi tôi phải sửa làm sao đây cho thích hợp, không có thì chồng con mình không thể nghe. Có khi thì dùng lời nói, tăng cấp lên thì quát, nếu không hiệu quả thì bạn có thể đánh chẳng hạn. Nhưng nói thật với các bạn là đánh thì tôi không bao giờ đánh con, nhưng tôi nghĩ nếu cần, thì cũng phải giống như mẹ của ông Khấu Chấn, vẫn phải đánh. Tuy nhiên các bạn nghe tôi nói thế chớ lạm dụng hình thức đòn roi này, rất hãn hữu thôi. Ví dụ nếu như mà với những việc quá nguy hiểm, chúng mắc nữa thì có thể mất cả cuộc đời, hoặc mất mạng thì phải đánh cho nhớ.

Còn nói không được thì lại phải dùng cách khác. Lần trước tôi có kể với các bạn, tôi khuyên các con tôi học *Đệ Tử Quy* chúng đều không chịu học. Tôi nghĩ mãi, biết con mình có hai đứa, một đứa thì cầu danh, còn một đứa kia thì cầu lợi, nên tôi mới bảo chúng là mở lớp dạy *Đệ Tử Quy* cho trẻ nhỏ ở trong vùng lân cận. Thế là đứa cầu danh thì bằng lòng ngay. Còn đứa cầu lợi thì tôi kể ra các tấm gương tu phước thì phước đến, tiền cứ thế mà sinh sôi nảy nở. Mà dạy *Đệ Tử Quy* thì lại không phải bố thí bằng tiền tài (vì tiếc tiền mà, nội tài thì có thể bố thí nhưng bỏ tiền ra thì tiếc). Dạy *Đệ Tử Quy* thì lại không phải bố thí bằng tiền tài, mà phước thì lại lớn. Thế là cả 2 đứa đều đồng ý dạy *Đệ Tử Quy* cho trẻ. Mà muốn dạy thì chúng phải học, phải đọc, thế là tự vào đầu. Tóm lại là mình phải trăm phương ngàn kế để dẫn dắt chúng, từ thái độ cho đến phương pháp.

Lại nói tiếp ý phải quán chiếu ý định của bản thân. Tiến sĩ Thái giảng tiếp:]

Giống như chúng tôi lúc đang dạy học, rất nhiều trẻ con rất thích đến để mách chuyện của người khác. Khi các em đến mách chuyện, chúng ta sẽ hỏi:

- Lúc này em đang nói bạn học này có điều gì không tốt, vậy em dùng tâm như thế nào để thưa với thầy đây? Là vui trên nỗi đau của người khác? Hay là thực sự muốn cho bạn em sửa được cái sai kia?

Như vậy, cũng sẽ khiến cho trẻ em nhìn lại ý định của mình [*xem là vui trên nỗi đau của bạn hay thật sự muốn cho bạn tốt ạ?*]. Sau đó chúng ta sẽ tiếp tục nói với các em:

- Nếu như em thực sự hy vọng bạn em sửa sai, vậy em hãy đích thân đến để nói với bạn ấy đi, không cần phải thầy giáo đến nói làm gì.

Thứ hai: Dạy trẻ cách tiếp nhận lời khuyên

Đương nhiên dưới tiền đề đó, quý vị trong lớp cần kiến lập một số bạn làm người tốt, thái độ làm việc tốt.

Ví dụ như cả lớp đã học qua "Đệ Tử Quy", trong "Đệ Tử Quy" có câu: "Nghe khen sợ, nghe lỗi vui, người thiện lương, dần gần gũi". Vậy thì một người đối diện với lời khen của người khác sẽ cảm thấy vô cùng lo sợ; còn đối diện với sự khuyên răn của người khác, sẽ cảm thấy là "cảm ơn bạn đã chỉ ra khuyết điểm cho tôi".

Lúc cả lớp đều có thái độ như vậy, thì khi có bạn học này khuyên can một bạn học khác, họ sẽ cùng thành tựu cho nhau, cảm ơn nhau. Tức là khi nhìn thấy một bạn khác ngày trước đã khuyên can mình, thì lập tức sẽ cúi đầu chào họ:

- Cảm ơn bạn đã chỉ khuyết điểm cho tôi.

[Vâng ạ, chứ không phải là lại sân si lên. Chúng ta phải tập cho trẻ thành thói quen này. Thì thứ nhất sẽ làm cho tính ngạo mạn của chúng không tăng trưởng, thứ hai lâu dần khi bị khuyên chúng sẽ không còn sân nữa, và thứ ba là đến mức độ cao hơn, chúng sẽ tri ân lại với những người khuyên chúng.]

Đây ạ, như lớp của thầy Thái nói là tạo thành một tập trẻ con làm biểu pháp cơ mà. Và cuối cùng đã tạo thành một cái phong khí, tất cả đều như thế, thì khi bị người khác chê sẽ không còn sân si lên nữa.

Tiến sĩ Thái giảng tiếp:]

Lúc trẻ nhỏ biết cách **đi** khuyên can người khác, lúc trẻ nhỏ biết chấp nhận lời khuyên của người khác, thái độ như vậy sẽ làm cho cuộc đời của họ **sẽ** có trợ lực rất lớn.

[Cho nên bây giờ các bạn học rồi thì phải hành. Thầy nói là biểu pháp trong lớp, vậy trong gia đình các bạn, các bạn cũng biểu pháp đi. Ví dụ tôi khuyên, hoặc phê bình các cư sĩ Con, thì các cư sĩ Con tôi biểu pháp đi, nói sao ạ?]

- Chúng con cảm ơn mẹ, chúng con nhất định sẽ sửa.

Vậy thì con Bi, con Bông sẽ nghe theo cho mà xem. Chúng nghe lỗi, nghe khuyên chúng sẽ không còn sân nữa. Thầy Thái nói đấy ạ: Thái độ này là trợ lực rất lớn cho cuộc đời của chúng sau này.

Vì sao lại thế? Bởi vì Đệ Tử Quy chương sau có dạy: "Gần người, nhân tốt vô hạn, đức tiến dần, lỗi ngày giảm". Nhưng làm thế nào để mà gần được người nhân?

Phải nghe được lời nói thẳng. Bởi vì người nhân thì chả bao giờ họ lại đi họ nịnh nọt bạn cả, chẳng bao giờ họ lại khuyên cho bạn tăng trưởng kiêu, xa, dâm, dật, hay tham, sân, si, mạn cả. Họ đều nói những điều mà ngược với những cái bạn thích, vì sở thích của phàm phu thì đều là ngũ dục lục trần. Vậy thì bạn phải tiếp nhận được những lời khuyên này. Mà muốn tiếp nhận được, thì thầy Thái nói là ngay từ nhỏ phải dạy cho chúng cách tiếp nhận lời khuyên, lời phê bình. Trong lớp phải tạo ra một nhóm trẻ để biểu pháp. Rồi gia đình thì sao ạ? Ông bà, cha mẹ biểu pháp cho con cháu đi, cứ nghe chê một cái là nhận, là cảm ơn. Thế thì sau đó chúng sẽ tri ân với những lời chê đó, còn lời khen chúng sẽ sợ.

Cho nên Hòa Thượng mới bảo: Thôi học nhiều quá rồi, chúng ta không thể nào nhớ được, vậy thì cứ lật ngược lại cái ý nghĩ của mình 180 độ. Vừa mới muốn khoe thì nghĩ rằng: “Không được, phải chê”; vừa mới nghĩ đến vì mình, bảo: không được, phải xoay sang vì người, cứ thế.

Mục quán chiếu ý định của mình chúng ta kết thúc ở đây. Bây giờ chúng ta sẽ chuyển sang mục:]

2. Phải chú ý tới thời cơ

Thứ nhất: Hành xử với người

Một là: Khen ở nơi công cộng, đông người

[Tiến sĩ Thái giảng tiếp:]

Tục ngữ nói: “*Dương thiện ở công đường, quy quá tư thất*”.

[Là khi họ làm việc thiện, muốn biểu dương họ thì tốt nhất là nên tiến hành biểu dương ở những nơi công cộng. Còn khi người ta có lỗi lầm thì tốt nhất là gọi họ đến một mình để phê bình trong mật thất riêng tư.]

Tức là nói xưng tán ưu điểm của người làm việc tốt, quý vị có thể nói ở đám đông. Bởi vì như vậy có thể làm cho **những** người khác gặp người thiện thì nghĩ đến mình”, hay đây chính là câu “Kiến nhân thiện, tức tư tề” (Thấy người thiện, ta học theo). Ngoài ra quý vị đã dành cho họ sự khẳng định, họ sẽ càng ngày càng nỗ lực, càng tích cực.

Hai là: Nói lỗi ở nơi phòng riêng, không có ai

Nhưng nói lỗi người khác, khuyên răn sai trái của người khác nên nói ở chỗ riêng, lúc không có **những** người xung quanh. Vì sao không có những người khác? Bởi vì chúng ta là người lớn nên quan trọng nhất là điều gì? Là thể diện. Thể diện rất quý có đúng không ạ?

[Tức là với người thì phải giữ thể diện cho người, nhưng còn hành xử với mình thì sao?]

Thứ hai: *Hành xử với mình*

Nếu bạn muốn học Đạo, thì đầu tiên bạn phải bán đi một thứ, đó là thể diện. Thể diện “một cân” bao nhiêu tiền? Đợi tý nữa có ai muốn bán, tôi sẽ mua.

[Đây là Thầy Thái nói đùa. Thể diện ở đây gọi là cái gì đấy hả bạn? Chính là “cái tôi”, hay là cái “bản ngã” đấy! Cho nên bạn muốn học đạo đức, học vấn thành tựu, thì bạn phải bỏ đi sĩ diện, tức là bỏ đi cái bản ngã đấy.]

Tuy nhiên với người khác thì lại có thể thông cảm được, thì phải nghĩ đến thể diện của người khác. Cho nên nói lỗi thì nơi phòng riêng. Lúc quý vị làm được những động tác như vậy, đối phương sẽ cảm thấy là quý vị đang nghĩ thay cho họ. Còn nếu như quý vị nói ở giữa công đường, giữa công chúng nói lỗi họ thì có thể sẽ nảy sinh xung đột, và biện luận.

[Tức là đối với mình thì bạn phải bỏ đi sĩ diện. Cho nên Hòa Thượng đã có lần khai thị: “Hãy cảm ơn những người khiển trách ta vì họ giúp cho ta tăng trưởng định tuệ”. Nếu bạn bị khiển trách giữa đám đông người thì vừa giúp cho bạn tăng trưởng định tuệ, lại vừa giúp cho bạn tiêu nghiệp chướng. Vì mọi người nghe lỗi của bạn, người này chửi bạn 1 câu, người kia chê bạn 1 câu, thế là nghiệp của bạn tiêu hết rồi. Còn nếu bạn không chịu, nghe chê bai chửi bới bạn lại sân si lên, thì nghiệp cũ của bạn không tiêu, lại cộng thêm nghiệp mới là bạn sân lên. Vậy thì bạn đeo mang cái khối nghiệp này đến khi nào? Đến lúc đối diện với Diêm La để luận tội luôn 1 thể chẳng?

Gần đây cả tôi và cư sĩ Chồng khi gặp cảnh duyên không vừa ý, bị người đổ kị, kèn cựa, rồi hủy báng, làm tổn hại về kinh tế, và thanh danh, thì đều thường xuyên nhắc nhở nhau rằng: “Bây giờ mình già rồi, sang lão rồi, sắp đến tử rồi, nên càng cần phải tiêu nghiệp chướng thật nhanh. Cho nên hãy cảm ơn những nghịch cảnh nghịch duyên này, vì họ đang tiêu nghiệp chướng cho ta đấy”. Khối nghiệp đeo mang này vì thế mà nhẹ đi rất nhiều. Nghiệp cũ của bạn càng tiêu thì trí tuệ của bạn càng trưởng, lâm chung bạn sẽ tỉnh táo để niệm được 1 câu Phật hiệu, vậy là bạn đủ điều kiện để vãng sinh Tây Phương Cực Lạc thế giới rồi.

Hòa Thượng có kể về đoạn này, bạn chú ý nghe nhé, vì đoạn này rất là quan trọng:

“Xưa kia cư sĩ Lâm Đạo Kỳ, phó hội trưởng hội niệm Phật chùa Lâm Tế Viên Sơn, ông là một người rất kiên thành và ông cũng đều rành hết cả pháp khí. Hội niệm Phật mỗi một tuần tập trung lại một buổi để niệm Phật thì ông làm Duy na, dẫn chúng để niệm Phật. Ông qua đời cũng vì là mang chứng bệnh ung thư. Khi lâm chung, tình trạng của ông là nghe niệm Phật thì thấy phiền ghét, không chịu để người khác niệm Phật cho mình. Đây chính là nghiệp chướng hiện tiền đấy ạ.

[Bạn xem, cả đời niệm Phật, vậy mà đến lúc quan trọng nhất thì lại không chịu niệm Phật.]

Do đó, nên biết thường ngày, việc tiêu trừ nghiệp chướng đây chúng ta phải nghiêm túc, nỗ lực mà thực hiện. Ngày ngày tiêu nghiệp chướng đi. Còn nếu không chịu, để đến khi lâm chung nghiệp chướng hiện tiền, chúng ta sẽ không biết phải làm sao. Thật sự là cho dù thần tiên cũng không giúp gì được cho bạn đâu. Nhất định phải nghiêm túc mà tiêu trừ nghiệp chướng ngay trong đời sống hàng ngày.” (Đoạn này là tôi trích trong Hỏi đáp trợ niệm lúc lâm chung – chủ giảng Lão Pháp sư Tịnh Không)

Cư sĩ Nhàn vẫn thường nói với tôi là:

- Những cái tội gì của em, cư sĩ Bà cứ bêu giữa Đạo tràng cho em, để cho em được tiêu nghiệp chướng.

Đây là lời nói thật, cư sĩ Nhàn nói với tôi như thế thật, và cư sĩ Diệu Ngọc cũng nói với tôi như vậy.

Tựu chung lại 1 câu là gì ạ? Đối với chính mình, thì bạn phải bỏ đi sĩ diện của mình. Nhưng ngược lại, đối với người, thì bạn lại phải không được làm mất thể diện của người khác. Phải lật ngược 180 độ, 2 vấn đề, với người khác và với mình khác.

Tiến sĩ Thái giảng tiếp:]

Thứ ba, là: Phải chớp đúng thời điểm để khuyên

Trong Luận ngữ có một câu nhắc đến là: “Khả dĩ ngôn, nhi bất dĩ chi ngôn, thất nhân” (nghĩa là: Có thể nói với họ mà bạn không nói thì mất người)

Thời cơ đã đến rồi, quý vị có thể khuyên răn họ, nhưng quý vị lại không khuyên răn, thế là quý vị “thất nhân”, mất người luôn. Như vậy là chúng ta đã không làm tròn bổn phận rồi, đã làm mất đi bổn phận của con cái, hoặc làm mất đi bổn phận đối với bạn bè.

[Chỗ này tôi xin chia sẻ thêm. Chúng ta chắc nhiều người đều biết đến Trịnh Công Sơn, một nhạc sĩ tài ba và nổi tiếng, nhiều nhạc phẩm của ông sáng tác làm rung động hàng triệu con tim.

Đạo diễn Nguyễn Hữu Phần quyết định sẽ xây dựng một bộ phim nói về cuộc đời của người nhạc sĩ tài ba này. Ông đã chọn nhạc phẩm “Em còn nhớ hay em đã quên” để làm chủ đề xuyên suốt của bộ phim mà ông dựng, và cũng chính là tiêu đề của phim. Phim ra mắt vào năm 1992, rất đắt khách. Trong Liên hoan phim quốc gia, phim đã đạt giải Bông Sen Vàng dành cho 4 hạng mục: kịch bản, phim, âm nhạc, và nam diễn viên Lê Công Tuấn Anh.

Vào Năm 2013, Đạo diễn Nguyễn Hữu Phần kể lại với phóng viên Dân Trí như sau:

“Tôi muốn tìm một nữ diễn viên có mái tóc dài và khuôn mặt trái xoan cho vai Khánh Ly, nhưng tìm mãi ngoài Bắc không thấy. Bạn bè cũng lao vào

tìm giúp. Sau một hành trình dài không tìm được vai nữ chính. Một hôm, tình cờ được giới thiệu một sinh viên tốt nghiệp trường nghệ thuật tên là H.H.N., nhưng cô lúc đó đang làm ở nhà hàng Hương Giang. Ông liền tìm đến nhà. Ông kể:

- Khi tôi đến nhà gặp cô ấy, nhìn thấy cô ấy rất là nhếch nhác, rách rưới. Một nách 2 con nhỏ. Tôi hoàn toàn thất vọng. Nhưng trước khi về, tôi vẫn nhắn: “Nếu có dịp, mời cháu qua đoàn làm phim chơi”. Không ngờ, hôm sau cô ấy đến thật. Khi đến, cô ấy mặc một chiếc áo dài, trang điểm, cô ấy hoàn toàn khác, như thể là lột xác vậy. Khi chúng tôi ngồi nói chuyện với nhau, anh quay phim đã kín đáo ghi hình lại. Và đến khi cô ấy ra về, chúng tôi mở đoạn phim ra xem, chúng tôi đã nhận ra ngay rằng cô ấy chính là Khánh Ly mà chúng tôi tìm kiếm.

Thế là cô ấy được giao vai Khánh Ly. Bộ phim quay trong gần 2 tháng. Càng quay thì cô ấy diễn càng đạt. Cô ấy đóng rất tốt vai diễn này.

Đạo diễn Nguyễn Hữu Phần nhớ lại:

- Sau khi phim đóng máy, H.H.N. nói với tôi: “Những ngày qua, cháu như đang sống trong mơ vậy. Cháu được đóng phim, rồi được hát. Cháu chưa bao giờ được sống như thế. Cuộc sống của cháu ở Huế rất nghèo khổ và vất vả. Ngày mai trở về Huế, cháu không biết mình có thể trở về với cuộc sống cũ được nữa hay không?”

Tôi nhớ lúc ấy tôi đã nói với cô rằng:

- Cháu ạ. Trong cuộc đời mỗi người cũng chỉ có vài lần được sống trong những giấc mơ như vậy, bản thân chú cũng vừa đi qua một giấc mơ. Trong bối cảnh điện ảnh khó khăn như thế này, chú không biết mình có thể làm bộ phim tiếp theo được nữa hay không. Thôi thì, hãy biết hài lòng với những giấc mơ đã có, và tiếp tục cuộc sống của mình.

Ông không ngờ rằng, đó cũng là lần cuối cùng ông gặp cô.

Sau này khi trở về Huế, cô ấy đã không thể tiếp tục cuộc sống cũ. Cô ly hôn và vào Nam để tìm chân trời mới cho riêng mình. Tuy nhiên, thành phố ồn ào lại không phải là miền đất hứa của cô. Cô gái Huế đã không thể vượt qua được những cám dỗ của thành thị.

Đạo diễn Nguyễn Hữu Phần chỉ tiết lộ cuộc đời của cô rất buồn. Và ông, dù có cơ hội cũng không dám gặp lại cô thêm một lần nào nữa. Nguyễn

Hữu Phần chia sẻ: Ông cảm thấy có lỗi với cô, rằng chính ông đã đưa cô bước vào giấc mơ điện ảnh, để rồi cô ấy không thể thoát ra khỏi được giấc mơ ấy...” (Đoạn này là tôi trích trong bài “Số phận bi thương của dàn diễn viên làm phim “Em còn nhớ hay em đã quên” của tác giả Hiền Hương).

Các bạn! Nếu các bạn là người đã học đạo Thánh Hiền, thì khi gặp phải những hoàn cảnh như diễn viên H.H.N. này, bạn hãy nhớ câu này: “Khả dĩ ngôn, nhi bất dĩ chi ngôn, thất nhân” (có thể nói với họ mà không nói thì mất người). Cho nên lúc này cần làm những gì, và làm thế nào cho họ, thì đây ạ, chánh văn 6 này đã dạy bạn rồi đây, bạn hãy học kỹ, đọc kỹ thì bạn sẽ có câu trả lời. Để suốt đời bạn không bao giờ phải xót xa, ân hận rằng mình đã không làm hết sức mình để khuyên cứu cuộc đời của một con người. Nếu bạn thành công, hãy nhớ 1 câu mà Phật đã dạy: **“Cứu 1 mạng người, công đức lớn hơn xây 7 tòa tháp”**.

Chúng ta tiếp tục về thứ 2 của câu nói trong Luận ngữ này.

Tiến sĩ Thái giảng tiếp.]

“Bất khả dĩ ngôn, nhi dĩ chi ngôn, thất ngôn” (tức là không thể nói với họ mà lại nói là mất lời): Thời cơ chưa đến, quý vị vội vàng quá liền nói với họ rồi, như vậy là thất ngôn, là mất lời rồi. Quý vị có lẽ đã nói sai lời rồi, thì lòng tốt của quý vị có thể dẫn đến việc làm ác, tức là lỡ lời.

[Xin chia sẻ thêm chỗ này ạ. Ví dụ bạn gặp một cái người gọi là “Nhất xiển đề” chẳng hạn (“nhất xiển đề” là người không còn tý thiện căn nào), thế thì còn nói làm gì nữa, vừa mất thời gian, mất lời, rồi cuối cùng lại làm người ta sân si lên, rồi sinh ra mâu thuẫn, rồi khó chịu với nhau. Thế là tự nhiên làm ra 1 cái việc ác mất rồi, lỡ lời mất rồi.

Cho nên cổ nhân mới nói: “Bệnh tùng khẩu nhập, họa tùng khẩu xuất”. Tức là bệnh thì bắt đầu từ miệng mà vào, mà họa thì bắt đầu từ lời nói mà ra, có khi còn dẫn đến mất mạng.

Câu chuyện về Ngũ Viên khuyên can Ngô Vương là một ví dụ. Mặc dù là những lời khuyên can của ông về sau được thực tế chứng minh là chuẩn xác, nhưng vì không hợp thời nên Ngũ Viên vừa mất lời, lại vừa mất mạng. Câu chuyện như sau:

Ngũ Viên là quan đại phu nước Sở, vì mâu thuẫn với nước Sở, ông sang lánh nạn tại nước Ngô, sau trở thành tướng quốc của nước Ngô. Ông giúp vua

Ngô đánh bại nước Sở, trấn áp nước Tần và nước Tề ở phương Bắc, đàn áp nước Việt ở phương Nam, trở thành một danh tướng lẫy lừng thời Xuân Thu trong lịch sử của Trung Quốc.

Ngô Phù Sai sau khi được Ngũ Viên giúp sức, tiêu diệt được nước Việt, bắt được Việt Vương Câu Tiễn đầu hàng, sang làm con tin ở nước Ngô. Đại thần nước Việt là Văn Chung liền đem lễ vật đến xin Ngô Phù Sai cho giảng hòa, và dùng “Mỹ nhân kế” là dưng Tây Thi - một trong Tứ đại mỹ nhân Trung Hoa cho Ngô Phù Sai. Ngũ Viên thấy vậy liền can ngăn, nhưng Phù Sai không nghe. Về sau, Ngô Phù Sai lại nghe lời Tây Thi, thả Câu Tiễn về nước, bất chấp lời can gián của Ngũ Viên. Sau này Ngũ Viên còn khuyên can Ngô Phù Sai mấy lần nữa, nhưng đều không được Ngô Phù Sai chấp nhận. Sau đó Ngô Phù Sai bèn đưa thanh kiếm Trúc Lân cho Ngũ Viên, và ép Ngũ Viên phải tự tử. Ngũ Viên trước khi chết, tin chắc rằng Việt sẽ diệt Ngô, bèn bảo rằng:

- Thế nào cũng phải trồng trên mộ ta một cây tử đề có thể làm quan tài. Hãy móc mắt ta treo trên cửa phía đông của nước Ngô để cho nó thấy giấc Việt vào tiêu diệt nước Ngô.

Rồi sau đó tự tử. Phù Sai biết được lời nói của ông, bèn đem thầy ông nhét vào túi da ngựa, thả trôi trên sông Giang. Người nước Ngô thương Ngũ Tử Tư bèn lập đền thờ trên sông Giang, gọi đó là Tư Sơn.

Hơn 10 năm sau khi Ngũ Tử Tư qua đời, vào năm 473 TCN, đúng như lời tiên đoán của ông, Việt Vương Câu Tiễn đem quân tiêu diệt nước Ngô, quân Việt đại phá quân Ngô. Phù Sai nghĩ rằng trước đây mình đã đồng ý cho Câu Tiễn cầu hòa, nên cũng sai người đến để cầu hòa với Việt Vương Câu Tiễn, nhưng không được đồng ý. Phù Sai lúc đó mới hối hận rằng không nghe lời của Ngũ Viên trước đây, liền dùng dao cắt cổ mà chết. Ngô Phù Sai trở thành vị vua cuối cùng của nước Ngô.

Có thể thấy, Ngũ Viên đã khuyên những lời là hoàn toàn chính xác, nhưng vì không hợp thời cơ nên đã mang lại cái chết cho ông – một trung thần.

Ngay cả đến Đức Phật khi thời cơ chưa đến Ngài cũng không nói. Cho nên Kinh Phật thuyết bao giờ cũng gọi là khế lý, khế cơ. Khế cơ: Là phù hợp với thời cơ, hoàn cảnh, xứ sở, cảnh giới, không gian và thời gian, hay tóm lại là phù hợp với cảnh giới của người đang ở. Cho nên suốt 49 năm thuyết pháp của Phật đà, mãi đến trước khi Đức Phật nhập Niết Bàn, thấy căn cơ chúng sinh đã thành thực, lúc ấy Ngài mới giảng bộ Kinh Diệu Pháp Liên Hoa. Còn

nếu nói sớm quá, lúc ấy chúng sinh căn cơ chưa thành thực, thì cuối cùng lại sinh ra nghi ngờ, không tin, thậm chí có thể phỉ báng kinh Phật, thì sẽ đoạ Tam đồ, muôn kiếp chẳng ra khỏi. Cho nên: “Khả dĩ ngôn nhi bất dĩ chi ngôn, thất nhân. Bất khả dĩ ngôn nhi dĩ chi ngôn, thất ngôn. Tri giả bất thất nhân, diệc bất thất ngôn” (có nghĩa là: Có thể nói với họ mà không nói thì mất người. Không thể nói với họ mà lại nói là mất lời. Kẻ biết rõ đối tượng thì không mất người, cũng như không mất lời).

Vâng ạ, thời gian đã hết, bài học của chúng ta tạm dừng ở đây.

Ngày mai chúng ta vẫn tiếp tục với Mục 2: “Phải chú ý tới thời cơ” này. Chúng ta còn 1 ý nhỏ thứ 4 nữa: “Những đối tượng nào cần khuyên can”.

Chúc bạn:

*Thuộc lòng Đệ Tử Quy
Hành đúng từng câu chữ
Nội hóa tâm cung kính
Là bạn được thân người.*

Xin chào và hẹn gặp lại các bạn vào ngày mai – xin cảm ơn!]
